

Số: **412/2020/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 27 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 15/01/2014 của UBND xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 415/2020/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết:*

Chị Phương Thị Quỳnh N, sinh năm 19XX;

Địa chỉ: Ngõ X X L, phường X L, quận T H, TP Hà Nội.

Anh Vũ Xuân T, sinh năm 19XX.

Địa chỉ: Số X hẻm X/Y/Z Đ D, phường P D, quận B T L, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Phương Thị Quỳnh N và anh Vũ Xuân T xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Thanh V, sinh ngày 09/02/20XX và cháu Vũ Quang A, sinh ngày 16/12/20XX. Ly hôn, anh chị thống nhất giao cả 02 con chung của anh, chị cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị N cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng cho cả hai con kể từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của

luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận. Chị N có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Anh, chị phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phương Thị Quỳnh N và anh Vũ Xuân T.

- Về con chung: Anh, chị có 02 con chung. Giao cả hai con chung của anh, chị là cháu Vũ Thanh V, sinh ngày 09/02/20XX và cháu Vũ Quang A, sinh ngày 16/12/20XX cho anh Vũ Xuân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị Phương Thị Quỳnh N cấp dưỡng nuôi con cho cả hai con hàng tháng là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị N có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh, chị phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AB/2015/0003894 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(Đã ký)

Lưu Ngọc Cảnh